TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày: 23 - 4 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường

Bà Nguyễn Thị Sen

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Ngô Anh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021, đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Thị D, sinh năm 1964 tại huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 2, xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Nội và bà Hoàng Thị Hàm (đều đã chết); có chồng và có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 019 do Công an huyện Đan Phượng lập ngày 05/01/2021; bị bắt tạm giữ ngày 28/12/2020 đến ngày 31/12/2020 tại ngoại; tạm giam: Không; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Hoàng Duy K, sinh năm 1984; nơi cư trú: Cụm 3, xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Anh Nguyễn Xuân A, sinh năm 1989; nơi cư trú: Cụm 2, xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Vũ Đình Hà, sinh năm 1960; nơi cư trú: Cụm 2, xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 28/12/2020, Nguyễn Xuân An và Hoàng Duy K cùng ở tại xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội đến cửa hàng tạp hóa của Nguyễn Thị D ở Cụm 2, xã L, huyện Đ để mua số lô, đề. D đồng ý bán cho An, K 01 điểm lô là 22.000 đồng, một con số đề D thu 90% số tiền ghi đề. Nguyễn Xuân An mua số lô đuôi 36, 63 mỗi số 50 điểm, tổng số tiền là 2.250.000 đồng, mua số đề đầu 8 (gồm 10 con số) với giá 700.000 đồng nhưng thực tế D thu số tiền đề là 630.000 đồng, số đề đuôi 50 là 130.000 đồng nhưng thực tế D thu số tiền là 120.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Xuân An mua số lô, đề của D là 3.080.000 đồng (thực tế D thu của An là 3.000.000 đồng). Hoàng Duy K mua số lô 97, 98 cả đầu và đuôi (tổng 4 số) mỗi số 25 điểm với tổng số tiền là 2.250.000 đồng. Sau đó Nguyễn Thị D tiếp tục ghi các số lô, số đề trên vào một tờ giấy A4 đang lưu các số lô, số đề đã bán cho khách trong ngày, đồng thời D đưa cho An, K 01 mảnh giấy (tích kê) ghi các số lô, số đề đã bán thì bị Công an xã Liên Trung bắt quả tang. Thu giữ số tiền 8.070.000 đồng, trong đó có 5.250.000 đồng thu tại mặt bàn uống nước và 2.820.000 đồng D tự nguyện giao nộp; 01 tờ giấy A4 ghi các chữ số (D tự khai là bảng đề ghi bán được trong ngày); 04 mảnh giấy kích thước 5x7cm và 01 bút bi màu xanh; 01 mảnh giấy kích thước 5x7cm có ghi chữ và số thu trên tay Nguyễn Xuân An, 01 mảnh giấy kích thước 5x7cm có ghi chữ và số thu trên tay Hoàng Duy K.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị D khai nhận: Do không có nghề nghiệp ổn định nên đã nảy sinh ý định bán số lô, số đề để kiếm thêm thu nhập từ khoảng đầu tháng 12/2020. Ngoài hành vi bán số lô, số đề cho An và K thì ngày 28/12/2020 D còn bán cho hai người khách nữa nhưng không biết họ là ai, ở đâu.

Kiểm tra bảng lô đề ngày 28/12/2020 tổng số D đã bán cho khách số lô là 243 điểm x 22.500 đồng = 5.467.500 đồng, tổng các số đề là 1.094.000 đồng, các cặp số lô đuôi là 10.000 đồng. Do thời điểm Nguyễn Thị D đánh bạc bị phát hiện trước giờ mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc nên xác định tổng số tiền D đánh bạc trong ngày là 6.571.500 đồng.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 21 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Thị D về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thị D đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trong quá trình điều tra và nội D bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cũng khai nhận do hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có công việc làm nên dẫn đến phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên nội D bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị D về tội Đánh bạc. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu xanh, 04 mảnh giấy kích thước 5x7cm. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu giữ xác định dùng vào việc đánh bạc là 6.571.500 đồng. Trả bị cáo số tiền còn lại là 1.498.500 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ án xảy ra tại xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội nên về thẩm quyền khởi tố điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã thực hiện trình tự, nội D ban hành các văn bản và quyết định tố tụng theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị D đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Nhằm mục đích thu lợi bất chính nên ngày 28/12/2020, tại nơi bán hàng tạp hóa của gia đình ở Cụm 2, xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Thị D đã bán số lô, số đề cho Nguyễn Xuân An 3.080.000 đồng và Hoàng Duy K 2.250.000 đồng. Khi D đang bán số lô, số đề cho An và K thì bị Công an xã L, huyện Đ phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, Nguyễn Thị D khai trước đó trong ngày thì D còn bán cho ba người khác (không xác định được tên, địa chỉ) số lô, số đề. Tổng số tiền xác định D thu được do bán số lô, số đề trong ngày 28/12/2020 là 6.571.500 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị D bán số lô, số đề cho nhiều người khác để thu lợi bất chính là có dấu hiệu của tổ chức đánh bạc, tuy nhiên tính chất hành vi đơn giản, qui mô vụ việc đánh bạc nhỏ, chưa lớn nên hành vi của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Hội đồng xét xử cũng xem xét, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng nên căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ để giáo dục bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo đánh bạc với qui mô không lớn, hoàn cảnh gia đình có khó khăn do chồng con ốm đau, bản thân không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị D khai có bán số lô, số đề cho nhiều người từ khoảng đầu tháng 12/2020 nhưng không còn lưu giữ những giấy tờ có liên quan và không nhớ những người mua số lô, số đề là ai, ở đâu. Ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh lời khai trên của bị cáo nên không có căn cứ để xử lý về hành vi này đối với bị cáo.

Đối với hành vi mua số lô, số đề của Nguyễn Xuân An và Hoàng Duy K, do số tiền mua số lô, số đề của An và K có giá trị dưới 5 triệu đồng, những người này đều chưa có tiền án và tiền sự về tội Đánh bạc nên chưa cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với An và K là có căn cứ, đúng pháp luật. Cơ quan điều tra không xác định được một số người khác đã mua số lô, số đề của Nguyễn Thị D nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 04 mảnh giấy trắng kích thước 5x7cm, 01 chiếc bút bi màu xanh, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền thu giữ của bị cáo là 8.070.000 đồng, trong đó xác định được 6.571.500 đồng là do bị cáo thu được từ hành vi bán số lô, số đề ngày 28/12/2020 nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại 1.498.500 đồng là tiền do bán hàng tạp hóa có được nên trả lại bị cáo.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên qun có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị D 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Đánh bạc. Giao bị cáo Nguyễn Thị D cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu xanh và 04 mảnh giấy kích thước 5x7cm.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.571.500 đồng (Sáu triệu năm trăm bảy mươi mốt nghìn năm trăm đồng).

Trả lại bị cáo số tiền 1.498.500 đồng (Một triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn năm trăm đồng). (Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/4/2021 với Công an huyện Đan Phượng. Số tiền đã được nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự theo Ủy nhiệm chi ngày 09/4/2021 của Kho bạc Nhà nước huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội).

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CQTHAHS huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Doãn Văn Tuyến

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CQTHAHS huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Doãn Văn Tuyến